



TRADING GUIDES

HOW TO TRADE / WITH VOLUME

Biên dịch: Minh Tuệ

GALEN WOODS

How To Trade with Volume

TSR Trading Guides

Galen Woods

©2015 Galen Woods

Biên dịch: Minh Tuệ



Contact Information

Minh Tuệ

<https://www.tiktok.com/@minhtuetrader>

<https://youtu.be/7kWQoyQ9iqw>

Telrgram: <https://t.me/docvithitruong>

Group fb: <https://www.facebook.com/groups/smc.ew.volume>

1 Introduction

Trong phân tích kỹ thuật của thị trường tài chính, có ba khía cạnh quan trọng: giá cả (price), khối lượng (volume) và thời gian (time).

Biểu đồ giá dựa trên thời gian, như phổ biến là biểu đồ thanh 5 phút. Do đó, hầu hết các phân tích đều tính đến giá cả và thời gian, nhưng khối lượng bị bỏ sót. Hơn nữa, đối với những người chưa bắt đầu, tín hiệu khối lượng thêm phức tạp mà không có giá trị.

Vì những lý do này, khối lượng thường bị bỏ qua, mặc dù đối với việc phân tích giá nó rất tiềm năng.

Trong cuốn sách này, tôi cố gắng trình bày giao dịch khối lượng theo cách dễ tiếp cận. Tôi đã bao gồm các khái niệm cơ bản từ Phân tích chênh lệch khối lượng (VSA - Volume Spread Analysis) và các chỉ báo khối lượng trực quan hơn.

Hầu hết các phương pháp giao dịch khối lượng xoay quanh các điểm cực trị. Nhìn vào khối lượng không phải lúc nào cũng dễ dàng hoặc hữu ích. Tuy nhiên, khi khối lượng đặc biệt thấp hoặc cao, thường phải xem xét kỹ hơn.

Khối lượng cao thể hiện rằng những người chơi lớn đang tham gia. Điều quan trọng là tìm ra những gì họ đang làm. Họ có đang che giấu các vị trí bán khổng của họ không? Hay họ đang bán nhanh để đẩy thị trường xuống sâu hơn?

Khối lượng giao dịch thấp là một dấu hiệu cho thấy thị trường không muốn tham gia. Tại sao? Có phải họ đang bỏ lỡ điều gì đó lớn lao vào lúc này? Hay họ đang chờ đợi một sự phá vỡ quan trọng?

Để đọc khối lượng một cách hiệu quả, hãy căn cứ vào khả năng nhìn xa của bạn.

Một lưu ý cuối cùng của sự thận trọng. Vì phân tích khối lượng có vẻ khó nắm bắt, nó tạo cơ hội cho một số người tin rằng đó là Chén Thánh. Các hệ thống và chỉ báo giao dịch dựa trên khối lượng thường được bán dưới dạng “hộp đen”.

2 Anchor Zones Trading Strategy - Chiến lược giao dịch vùng neo

L. A. Little đã viết hai cuốn sách xuất sắc về giao dịch theo xu hướng. Trong sách của anh ấy, ông đã giải thích một khái niệm thời gian quan trọng được gọi là vùng neo, đây là một công cụ rất hữu ích cho các nhà giao dịch hành động giá.

Trong bài đánh giá của chúng tôi, chúng tôi sẽ tìm các vùng neo và thiết kế chiến lược giao dịch xung quanh chúng. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng vùng neo chỉ là một phần trong khuôn khổ giao dịch của L. A. Little. Để áp dụng các vùng neo trong khuôn khổ xu hướng của L. A. Little, bạn phải tham khảo sách của anh ấy.

- ♦ Trend Trading Set-Ups: Entering and Exiting Trends for Maximum Profit (Wiley Trading)
- ♦ Trend Qualification and Trading: Techniques To Identify the Best Trends to Trade (Wiley Trading)

2.1 Anchor Zones

Để đánh dấu các vùng neo, trước tiên chúng ta phải tìm các thanh neo. Thanh neo có một hoặc nhiều dấu hiệu sau của hoạt động giá cực đoan:

- ♦ Phạm vi rộng - Wide range
- ♦ Khoảng trống - Gaps
- ♦ Volume lớn - High volume

Khi bạn tìm thấy các thanh neo, bạn có thể vẽ các vùng neo bằng cách đánh dấu giới hạn của các thanh. Biểu đồ dưới đây cho thấy cách thực hiện.



Các bước rất đơn giản.

1. Tìm các thanh có volume, range, hoặc gaps lớn nhất
2. Đây là các thanh neo.
3. Vẽ các vùng dọc theo giới hạn của các thanh neo và kỳ vọng giá sẽ ở trong vùng.

Đối với các ví dụ dưới đây, chúng tôi đã đánh dấu các vùng neo bằng cùng một phương pháp.

2.2 Quy tắc giao dịch - Vùng neo

Thiết lập giao dịch Long

1. Thanh đảo chiều tăng giá kiểm tra vùng neo hỗ trợ
2. Mua khi phá vỡ mức cao của thanh đảo chiều

Thiết lập giao dịch Short

1. Thanh đảo chiều giảm giá kiểm tra vùng neo kháng cự
2. Bán khi phá vỡ mức thấp của thanh đảo chiều

2.3 Ví dụ về giao dịch vùng neo

Winning Trade - Bullish Trade



Các ví dụ trong sách của L. A. Little hầu hết là từ thị trường chứng khoán và trong khung thời gian hàng ngày. Tuy nhiên, trong giao dịch này, chúng tôi đã sử dụng phương pháp vùng neo trên biểu đồ 20 phút của hợp đồng tương lai 6J trên CME.

1. Phạm vi và khối lượng cực đoan làm nổi bật các thanh neo hướng dẫn chúng tôi xác định các vùng hỗ trợ và kháng cự.
2. Thanh đảo chiều tăng giá chọc nhẹ xuống dưới vùng hỗ trợ neo là tín hiệu giao dịch của chúng tôi. Chúng tôi đã đặt một lệnh buy stop ở mức cao của nó. Giá đã tăng và chỉ dừng lại ở gần vùng kháng cự, cho chúng ta một cơ hội đủ để kiếm lời.

3. Vùng neo này đã rất thành công trong việc kiềm chế sự chuyển động của giá. Các vòng tròn màu đỏ và xanh lá cây làm nổi bật các giao dịch vùng neo tiềm năng khác.

Losing Trade - Bullish Trade



Đây là biểu đồ hàng ngày của EBAY. Nó cho thấy các vùng neo đã cung cấp một số hỗ trợ và kháng cự nhưng không cho ta giao dịch có lãi.

1. Lấy gợi ý của chúng tôi từ các biểu đồ khối lượng và phạm vi, chúng tôi đã đánh dấu các vùng neo.
2. Giá giảm nhanh chóng về vùng hỗ trợ. Nó được giữ vững với một thanh bên ngoài tăng giá và thanh bên trong. Tuy nhiên, cả hai mô hình tăng giá đều không theo sau.

3. Cuối cùng, một thanh đảo chiều tăng giá đã hình thành trên vùng hỗ trợ và chúng tôi đã mua khi giá vượt lên trên nó. Tuy nhiên, giao dịch đã thất bại nhanh chóng khi giá giảm qua vùng neo để kiểm tra mức dao động thấp trước đó.

2.4 Đánh giá - Chiến lược giao dịch vùng neo

Hành động giá thường tự làm kiệt sức mình với các climatic moves. Thanh neo bao gồm khoảng trống, phạm vi rộng và khối lượng lớn. Đây cũng là những dấu hiệu của những climatic moves. Do đó, các thanh neo là động thái toàn diện.

Đánh dấu các vùng hỗ trợ và kháng cự bằng các thanh neo là một phương pháp giao dịch tuyệt vời. Nó tích hợp giá và khối lượng để tìm các phạm vi giá chính hoạt động tốt để chứa giá.

Khái niệm neo giá bằng các động thái toàn diện này cũng hoạt động trong day trading. Mức cao và / hoặc mức thấp của mỗi phiên giao dịch thường được hình thành trong giờ giao dịch đầu tiên. Giờ đầu tiên của ngày giao dịch thường có phạm vi rộng và khối lượng lớn. Do đó, nó đóng vai trò như một mỏ neo cho phần còn lại của phiên giao dịch. Giao dịch đảo chiều buổi sáng và giao dịch đột phá phạm vi mở hoạt động trên cùng một tiền đề.

Các quy tắc giao dịch của chúng tôi tập trung vào các thanh đảo chiều làm tín hiệu vào lệnh vì sự đơn giản. Trên thực tế, bạn có thể tìm kiếm bất kỳ mô hình nền nào để tính thời gian giao dịch.

Các nhà giao dịch có kinh nghiệm hơn thậm chí có thể tham gia với các lệnh limit vượt ra ngoài vùng neo một chút. Việc sử dụng các lệnh giới hạn sẽ dẫn đến biến động giá bất lợi tối thiểu trong các giao dịch thành công. Mức cắt lỗ là chặt chẽ và tỷ lệ phần thưởng trên rủi ro là tuyệt vời. Tuy nhiên, bạn phải có kỷ luật chặt chẽ để thoát ra mà không do dự.

Đọc: Phạm vi giao dịch với Gimmee Bars

Nếu bạn thấy khái niệm vùng neo này hiệu quả, bạn nên xem nó hoạt động như thế nào với khuôn khổ giao dịch của L. A. Little trong các cuốn sách his highly reviewed books.

3 Vùng hỗ trợ và kháng cự đáng tin cậy với tín hiệu khối lượng lớn.

Giá không bao giờ di chuyển trên một đường thẳng. Hành động giá tăng lên và xuống giữa các mức hỗ trợ và kháng cự. Trên thực tế, khi các nhà giao dịch hành động giá có kỹ năng phân tích biểu đồ, họ chỉ đang tìm kiếm các vùng hỗ trợ và kháng cự.

Chúng tôi xem xét mức hỗ trợ và kháng cự chính đối với xu hướng thị trường. Chúng tôi cũng sử dụng hỗ trợ và kháng cự nhỏ cho các mục đích thời gian.

Hỗ trợ và kháng cự là một khái niệm giao dịch hành động giá chính.

Do đó, không có gì đáng ngạc nhiên khi tìm thấy vô số kỹ thuật để dự báo hỗ trợ và kháng cự.

Các nhà giao dịch dường như mua ở các vùng hỗ trợ và bán ở các vùng kháng cự. Nhưng chúng không phản ứng với hỗ trợ và kháng cự vì phép thuật. Họ làm vì họ quan tâm đến các mức giá đó.

Cách tốt nhất để đánh giá mức độ quan tâm của thị trường là quan sát khối lượng. Khi một vùng giá nhận được sự quan tâm của thị trường, thị trường sẽ giao dịch. Volume tăng.

Do đó, bằng cách chú ý đến các manh mối về khối lượng,

chúng ta có thể tìm thấy các khu vực hỗ trợ và kháng cự đáng tin cậy. Cách dễ nhất để tìm hỗ trợ và kháng cự dựa trên khối lượng là tập trung vào các tín hiệu khối lượng theo climatic. Mặc dù chúng không xảy ra thường xuyên, nhưng bạn không thể bỏ lỡ chúng khi chúng xảy ra.

Tín hiệu climatic volume là gì? Cao bao nhiêu là cao?

Ở đây, tôi sẽ sử dụng điểm chuẩn khối lượng mà tôi đã áp dụng để tìm thanh neo trong chương trước.

Điểm chuẩn là Dải Bollinger phía trên với thiết lập nhìn lại là 233 và dịch chuyển của 3 độ lệch chuẩn. Nếu một thanh giá hiển thị khối lượng cao hơn điểm chuẩn này, chúng tôi sẽ phóng to và phân tích nó như một vùng hỗ trợ hoặc kháng cự tiềm năng.

Đầu tiên, hãy tìm một thanh giá có khối lượng lớn, Sau đó, đánh dấu mức giá cao và thấp của nó. Khu vực giữa là khu vực hỗ trợ hoặc kháng cự tiềm năng.

Hãy xem hai ví dụ dưới đây.

3.1 Hỗ trợ / kháng cự khối lượng lớn - SPY ETF



Bảng điều khiển trên cùng hiển thị các thanh giá hàng ngày của SPY.

Bảng điều khiển phía dưới hiển thị khối lượng của mỗi ngày. Đường màu cam là điểm chuẩn của Bollinger Band như mô tả ở trên. Để ý các trường hợp khi khối lượng tăng lên trên đường màu cam.

1. Hai thanh khối lượng lớn liên tiếp này đã thu hút sự chú ý của chúng tôi.
2. Sử dụng giá giao dịch cao nhất và thấp nhất trong hai ngày này, chúng tôi đã vẽ một vùng giá.
3. Khi thị trường đi lên, vùng giá trở thành vùng hỗ trợ tiềm năng.
4. Vào cuối đợt giảm sâu đầu tiên, vùng giá cung cấp hỗ trợ hoàn hảo để ngăn chặn đà giảm của thị trường.

Đây là một ví dụ trong sách giáo khoa. Mua khi thị trường chìm vào vùng hỗ trợ là một giao dịch tuyệt vời và hầu như không có biến động bất lợi nào.

Ví dụ tiếp theo sẽ cho thấy hành động giá xung quanh vùng hỗ trợ không phải lúc nào cũng gọn gàng.

3.2 Hỗ trợ / kháng cự khối lượng lớn -LEN



Biểu đồ này hiển thị các thanh giá hàng ngày của Lennar Corporation (LEN trên NYSE).

1. Chúng tôi nhận thấy sự gia tăng rõ ràng về khối lượng.
2. Sử dụng mức cao và thấp của thanh khối lượng lớn, chúng tôi đã đánh dấu vùng hỗ trợ / kháng cự tiềm năng.
3. Sau khi tăng lên trên vùng giá, thị trường đã kiểm tra vùng hỗ trợ năm lần trước khi đi lên. Lần test thứ tư là lần test mạnh nhất và lay chuyển hầu hết những con bò đực yếu ra khỏi vị trí của chúng.

Các lần test của vùng hỗ trợ có các cường độ khác nhau. Diễn biến thị trường như vậy khiến việc tận dụng vùng hỗ trợ cho các giao dịch trở nên khó khăn. Do đó, việc mua

một cách mù quáng khi thoát khỏi vùng hỗ trợ không phải là lý tưởng. Điều cần thiết là sử dụng các thiết lập giao dịch cụ thể hơn để xác định rủi ro và phần thưởng của chúng tôi.

3.3 Giao dịch với vùng hỗ trợ & kháng cự Volume cao

Khi giao dịch với bất kỳ hình thức hỗ trợ / kháng cự nào, hãy luôn chú ý đến các vùng hỗ trợ / kháng cự đã bị thất bại trước đó.

Nói chung, nếu thị trường giảm mạnh qua một vùng hỗ trợ, nó sẽ trở thành vùng hỗ trợ không có giá trị. (Bạn vẫn có thể quan sát nó đối với các giao dịch khi vùng hỗ trợ chuyển sang vùng kháng cự tiềm năng). Logic tương tự cũng áp dụng cho một thị trường đang tăng vượt qua vùng kháng cự với động lượng (momentum) rõ ràng.

Mẹo dành cho các nhà giao dịch trong ngày: tinh chỉnh các mức hỗ trợ và kháng cự của bạn bằng các thanh phạm vi thay vì biểu đồ dựa trên thời gian. Các thanh phạm vi có khối lượng lớn là mức hỗ trợ và kháng cự hiệu quả trong ngày.

Vùng giá có khối lượng lớn là vùng hỗ trợ và kháng cự tiềm năng.

Tiềm năng là từ khóa ở đây. Không phải lúc nào chúng cũng hoạt động. Do đó, bạn không được giao dịch chúng một cách mù quáng.

Mặc dù việc tìm kiếm các vùng giá có khối lượng lớn là rất tốt để lập bản đồ cấu trúc thị trường, nhưng nó không phải là một phương pháp giao dịch hoàn chỉnh. Bạn nên

luôn sử dụng các phương pháp giao dịch khác để tính thời gian vào lệnh của mình.

4 Volume thấp có thể dẫn đến một động thái bùng nổ (Explosive Moves)

Cổ phiếu có khối lượng lớn thu hút mọi sự chú ý. Khối lượng có nghĩa là sự tham gia. Nó có nghĩa là hành động. Không có gì lạ khi các nhà giao dịch thích những cổ phiếu có khối lượng lớn và bỏ qua những cổ phiếu có khối lượng thấp. Nhưng cách tiếp cận này bỏ lỡ tiềm năng của các cổ phiếu khối lượng thấp để tìm ra các động thái bùng nổ.

Đối với các cổ phiếu có khối lượng giao dịch thấp, tôi không đề cập đến các cổ phiếu penny được giao dịch ít. Một nhà giao dịch thận trọng nên bỏ qua những cổ phiếu như vậy. Thay vào đó, hãy tập trung vào các cổ phiếu thanh khoản có khối lượng thấp bất thường. (Ví dụ: một thành phần của chỉ số S&P 500)

Trong khi thị trường luôn đúng, những người tham gia vào nó hầu hết đều sai.

Hầu hết các nhà giao dịch tham gia khi xu hướng kết thúc, giải thích lý do tại sao xu hướng kết thúc với climatic volume. Mặt khác, rất ít nhà giao dịch cố gắng tham gia trước khi xu hướng bắt đầu. Do đó, khối lượng thấp có thể cho thấy sự bắt đầu của một xu hướng.

4.1 Chart ví dụ về Volume thấp

4.1.1 Những ngày có khối lượng thấp trước khi có những chuyển động bùng nổ

Để tìm những ngày có khối lượng giao dịch thấp, tôi tìm những ngày có khối lượng thấp nhất trong 233 ngày giao dịch qua. Đối với những người quen thuộc với mẫu NR7, đây giống như mẫu NV233. Thay vì phạm vi thanh hẹp nhất trong 7 thanh qua, tôi tìm kiếm khối lượng thấp nhất trong 233 ngày qua.

Trong biểu đồ bên dưới, các ngày giao dịch NV233 có nền màu vàng.



Biểu đồ này hiển thị giá hàng ngày của Regions Financial Corporation (RF).

1. Hai ngày khối lượng giao dịch thấp cho thấy sự thiếu quan tâm liên tục đối với RF. Ngay sau đó, nó vọt lên với khối lượng ngày càng lớn.
2. Đây là một ngày có khối lượng giao dịch thấp gần đây. Nó báo trước một đợt giá lao dốc.

4.1.2 Low-Volume Days As Reversal Signals



Trong chart ngày của Yahoo! Inc (YHOO) bắt đầu từ một trend tăng rất mạnh.

Tuy nhiên, ngày có khối lượng giao dịch thấp ở mức cao của xu hướng tăng là không được mong đợi. Rõ ràng là sự quan tâm của thị trường đối với xu hướng tăng giá đang giảm dần. Giá bắt đầu giảm một tuần sau đó.

4.1.3 Những ngày có khối lượng thấp bị bắt trong một phạm vi



Những ngày giao dịch khối lượng thấp không phải lúc nào cũng tốt cho thời điểm thị trường.

Ví dụ này, cũng từ YHOO, còn lộn xộn hơn.

1. Nhiều ngày khối lượng giao dịch thấp ám chỉ các động thái bùng nổ. Tuy nhiên, thị trường biến động mạnh trong một phạm vi giá, phá vỡ bất kỳ giao dịch định hướng nào.
2. Cuối cùng, thị trường bùng phát thành một xu hướng tăng giá.

Mặc dù những ngày có khối lượng giao dịch thấp diễn ra trước các động thái bùng nổ, nhưng mức volume thấp / biến động thấp có thể kéo dài trong một khoảng thời gian không xác định. Do đó, rất khó để tận dụng nó.

4.2 Gợi ý giao dịch cho những ngày có khối lượng giao dịch thấp

Như bạn có thể thấy từ các ví dụ, những ngày có lượng giao dịch thấp không phải là công cụ tính thời gian hoàn hảo. Giống như tất cả các tín hiệu giao dịch khác, chúng hoạt động trong bối cảnh phù hợp, tại thời điểm nhất định.

Khi bạn mong đợi các tín hiệu khối lượng thấp hoạt động, hãy sử dụng những cách này để thu lợi nhuận từ chúng.

Giao dịch đột phá kỹ thuật - Technical Break-Out Trade

Khối lượng thấp có xu hướng đồng thời với sự biến động giá thấp. Do đó, thiết lập giao dịch đột phá như Bollinger Squeeze là lý tưởng.

Định vị bản thân với các lệnh dừng để tham gia khi sự biến động của thị trường tăng lên.

Chiến lược tùy chọn Straddle - Straddle Options Strategy

Việc đoán hướng đột phá thường là một thách thức. Điều chúng tôi chắc chắn hơn là sự gia tăng biến động. Trong những trường hợp như vậy, chiến lược giao dịch Straddle rất hữu ích.

Một quyền chọn mua có lợi nhuận nếu sự bứt phá là tăng

giá. Quyền chọn bán có lợi nhuận khi thị trường giảm xuống. Một cuộc gọi bao gồm mua cả hai cuộc gọi và đặt với rủi ro hạn chế. Do đó, nó được định vị để kiếm lợi nhuận từ sự bất phá theo bất kỳ hướng nào. Theo nghĩa này, nó là một chiến lược trung lập về phương hướng.

Tuy nhiên, nếu sự đột phá không đáng kể, thì một chiến lược straddle sẽ bị ảnh hưởng trên cả hai mặt trận.

Kích hoạt giao dịch cơ bản

Nhiều nhà giao dịch cơ bản kết hợp phân tích của họ với các trình kích hoạt kỹ thuật. Nếu bạn đã có xu hướng định hướng cho một cổ phiếu, hãy sử dụng một ngày có khối lượng giao dịch thấp làm kích hoạt của bạn.

Một ngày có khối lượng giao dịch thấp có thể giúp bạn vượt qua các nhà giao dịch khác. Khi thị trường mở rộng theo phân tích của bạn, bạn có thể đạt được lợi nhuận ngay từ Entry sớm.

4.3 Đùng bỏ qua khối lượng thấp

Bài học chính là hãy chú ý đến những kẻ ít nói.

Khi một cổ phiếu cho thấy khối lượng đặc biệt thấp, điều đó có nghĩa. Nếu bạn có thể giải mã ý nghĩa của nó, nó sẽ trở thành một vũ khí duy nhất trong hộp công cụ giao dịch của bạn.

(Trong trường hợp bạn đang thắc mắc, không có gì kỳ diệu khi nhìn lại khoảng thời gian 233. Tôi đã chọn số 233 từ chuỗi Fibonacci làm số ngẫu nhiên thuận tiện. Bạn chỉ cần một tham số lớn để tìm những ngày có khối lượng thấp đáng kể.)

5 Thu lợi nhuận cao với Chiến lược giao dịch Pullback khối lượng thấp

Lý thuyết Dow dựa vào khối lượng như một chỉ báo phụ để xác nhận hành động giá. Tuy nhiên, việc diễn giải khối lượng thị trường đã phát triển thành một nhánh toàn bộ của phân tích kỹ thuật (phân tích chênh lệch khối lượng VSA) và thúc đẩy nhiều nhà giao dịch tạo ra các chỉ báo khối lượng. Trong bài đánh giá này, chúng tôi sẽ tập trung vào giao dịch pullback khối lượng thấp theo xu hướng.

Giống như mọi thứ khác trong giao dịch, giá trị tuyệt đối là vô dụng. Thay vì "thấp", chúng tôi thực sự có nghĩa là "thấp hơn". Chúng tôi xem xét những thay đổi về khối lượng.

Khi khối lượng tăng lên, các nhà giao dịch quan tâm. Khi khối lượng giảm, các nhà giao dịch không quan tâm. Thị trường không di chuyển khi các nhà giao dịch không quan tâm. Vì vậy, ý tưởng là giảm dần các chuyển động khối lượng thấp.

5.1 Quy tắc giao dịch - Pullback volume thấp

Thiết lập giao dịch Long.

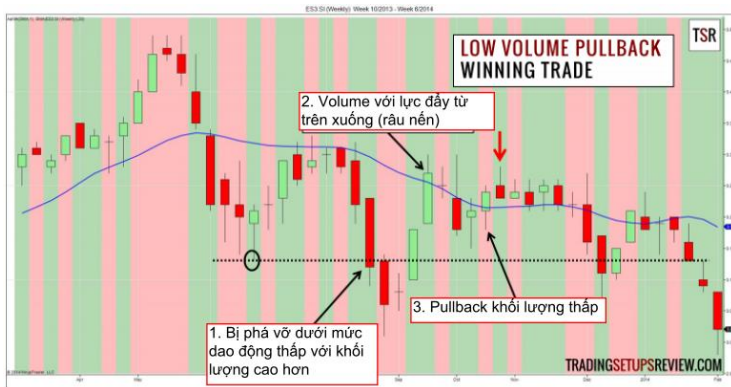
1. Giá cao hơn đường trung bình động đơn giản trong 20 kỳ (SMA)
2. Giá vượt lên trên mức cao cuối cùng với khối lượng lớn hơn
3. Giá giảm với khối lượng thấp hơn
4. Đặt lệnh mua trên thanh tăng tiếp theo

Thiết lập giao dịch Sort

1. Giá dưới SMA 20 kỳ
2. Giá phá vỡ dưới mức dao động cuối cùng với khối lượng cao hơn
3. Giá tăng với khối lượng thấp hơn
4. Bán bên dưới thanh giảm giá tiếp theo

5.2 Ví dụ về giao dịch pullback với khối lượng thấp

Winning Trade - Short Setup



Đây là biểu đồ hàng tuần của SPDR Straits Times Index ETF (ES3.SI trên SGX). Nó tìm cách tái tạo hiệu suất của STI, là thước đo chính của thị trường chứng khoán Singapore.

Volume overlays là công cụ giao dịch tuyệt vời. Chúng cho phép bạn giữ các tab về khối lượng trong khi xem xét hành động giá. Họ giảm thiểu rủi ro khi bỏ qua hành động giá và chỉ tập trung vào khối lượng. Trong trường hợp này, màu xanh lục có nghĩa là khối lượng cao hơn thanh trước đó và màu đỏ có nghĩa là âm lượng thấp hơn.

1. Sau khi tăng lên để kiểm tra đường SMA, giá đã giảm xuống dưới mức dao động thấp trước đó với khối lượng lớn hơn (như thể hiện trên nền màu xanh lá cây). Nó xác nhận rằng đà giảm vẫn còn.

2. Khi giá tăng trở lại, có vẻ như chúng tôi sẽ không thiết lập giao dịch khối lượng thấp. Các thanh pullback tăng mạnh với khối lượng lớn hơn. Tuy nhiên, thanh bên ngoài giảm giá đã ngăn đà tăng và báo hiệu sự quay trở lại của phe gấu.
3. Hai thanh sau đó, chúng tôi nhận được một thanh tăng với khối lượng thấp hơn. Nó xác minh sự thiếu quan tâm của thị trường trong việc đẩy giá lên cao hơn. Thanh tiếp theo là một thanh đảo chiều giảm giá vững chắc. Chúng tôi đã bán một đánh dấu dưới mức thấp của nó.

Phải mất 15 tuần, nhưng giao dịch này đã chứng minh được lợi nhuận khi ETF giảm xuống mức cực thấp trước đó.

Losing Trade - Long Setup



Đây là biểu đồ hàng ngày của Walmart.

1. Ngay sau khi giá di chuyển trên đường SMA, nó đã tạo một mức cao mới với khối lượng lớn hơn.
2. Tuy nhiên, nếu chúng ta mở rộng góc nhìn của mình, chúng ta sẽ nhận thấy rằng giá đã không thể vượt lên trên ngưỡng kháng cự quan trọng đã đẩy giá xuống dưới đường SMA trước đó. Thất bại này khiến bức tranh kém hồng hào.
3. Chúng tôi đã có một đợt pullback khối lượng thấp theo sau bởi một thanh đảo chiều tăng. Chúng tôi đã đánh dấu vào phía trên thanh đảo chiều.

Tiềm năng lợi nhuận tối đa của giao dịch lớn hơn số tiền chúng tôi đã mạo hiểm. Tuy nhiên, xu hướng đã không tiếp

tục cho đến khi nó di chuyển xuống dưới thanh tín hiệu của chúng tôi để kiểm tra mức cắt lỗ của chúng tôi.

5.3 Đánh giá - Chiến lược giao dịch pullback với khối lượng thấp.

Chúng tôi đã trực tiếp sử dụng các nguyên tắc giao dịch khối lượng cơ bản để tạo ra chiến lược giao dịch pullback khối lượng thấp đơn giản này.

Chúng tôi tìm kiếm sự gia tăng khối lượng trong thời gian bứt phá để xác nhận động lực thị trường. Sau đó, chúng tôi đã tận dụng các đợt pullback với khối lượng thấp vào thời điểm chúng tôi vào đà.

(Giống như ý tưởng sử dụng khối lượng để xác nhận sự phá vỡ xu hướng? Hãy xem mô hình tiếp tục Yum Yum.)

Chiến lược giao dịch này cực kỳ hữu ích để làm rõ hành động giá. Khi bạn không thể biết giá đang cố gắng thực hiện, khối lượng có thể làm sáng tỏ.

Chú ý đến các đợt pullback khối lượng thấp cũng cải thiện các chiến lược giao dịch thoái lui khác. Kết hợp cách tiếp cận khối lượng thấp này với các thiết lập sau.

- The Holy Grail
- Two-Legged Pullbacks
- 9/30 Trading Setup

6 Chiến lược pullback khối lượng thấp (Mở rộng)

Về mặt kỹ thuật, một xu hướng mạnh sẽ tăng lên với sự quan tâm của thị trường ngày càng tăng. Khi một xu hướng thoái lui tạm thời, sự quan tâm của thị trường sẽ giảm xuống.

Câu hỏi đặt ra là làm cách nào để đánh giá mức độ quan tâm của thị trường?

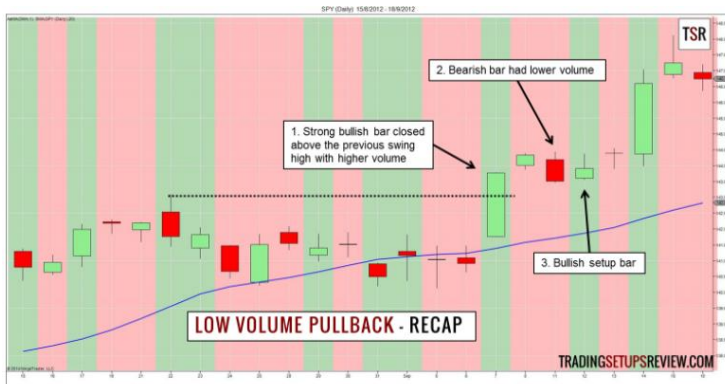
Thông tin tốt nhất mà chúng ta có để đánh giá mức độ quan tâm của thị trường là khối lượng. Khối lượng cao cho thấy thị trường quan tâm mạnh mẽ; khối lượng thấp cho thấy sự tham gia yếu.

Ý tưởng này là nền tảng của Chiến lược low volume pullback mà chúng ta đã thảo luận trong chương trước.

6.1 Tóm tắt - Thiết lập giao dịch pullback khối lượng thấp

Trong tất cả các biểu đồ tiếp theo, nếu một thanh có nền màu xanh lục, thì volume của thanh đó cao hơn volume của thanh trước đó. Nếu một thanh có nền màu đỏ, volume của thanh đó thấp hơn volume của thanh trước đó.

Hãy tóm tắt lại công thức cơ bản của chúng tôi cho chiến lược này trước khi mở rộng chiến lược. (Để đơn giản, chúng tôi sẽ bám sát bối cảnh của một xu hướng tăng.)



1. Chúng tôi muốn thấy sự quan tâm của thị trường (khối lượng) ở mức cao nhất trong xu hướng mới. Khối lượng gia tăng ở mức cao mới xác nhận một xu hướng tăng tốt.
2. Chúng tôi muốn thấy sự thiếu quan tâm của thị trường khi thị trường giảm. Sự đảo ngược xu hướng cần sự quan tâm của thị trường theo hướng ngược lại. Khi sự quan tâm của thị trường như vậy không xuất hiện, việc giảm giá có nhiều khả năng là một sự thoái lui hơn là một sự đảo ngược xu hướng.
3. Với bối cảnh khối lượng vững chắc phù hợp với phe bò, bất kỳ thanh tăng giá nào cũng là một thanh thiết lập phù hợp.

Để đảm bảo rằng chúng ta hiểu rõ về cách diễn giải màu nền xanh lá cây và đỏ, tôi đã tái tạo biểu đồ ở trên với biểu đồ khối lượng của nó.



6.2 Mở rộng - Thiết lập giao dịch pullback khối lượng thấp

Trong phần tiếp theo này, tôi sẽ tập trung vào ba ví dụ. Mục đích của tôi là chỉ ra các giao dịch Pullback với khối lượng thấp tốt nhất trông như thế nào và làm thế nào để tránh các xu hướng sẵn sàng đảo ngược.

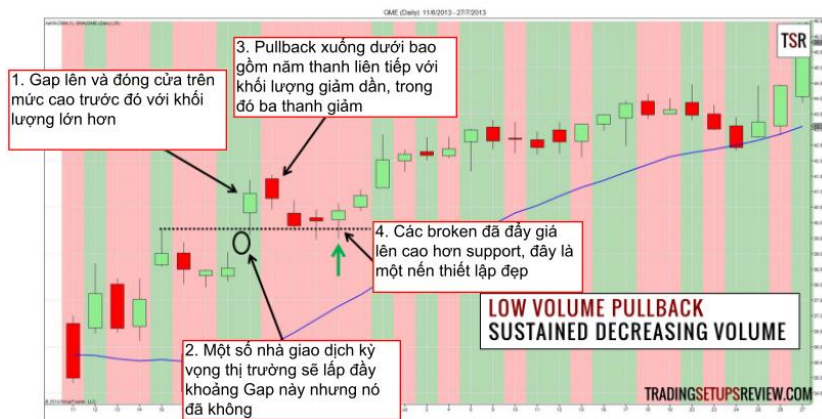
Hai ví dụ đầu tiên cho thấy các giao dịch pullback chất lượng cao với các đặc điểm sau:

- ♦ Khối lượng giảm liên tục (âm lượng giảm từ hai đến ba thanh)
- ♦ Thanh khối lượng thấp hơn cho thấy xu hướng ngược lại. (Ví dụ: thanh cao hơn mức cao trong xu hướng giảm hoặc thanh giảm trong xu hướng tăng)
- ♦ Khối lượng cạn kiệt khi thị trường tiếp cận mức

hỗ trợ / kháng cự

Ví dụ 1 - Kiểm tra khoảng trống với khối lượng thấp

Biểu đồ dưới đây cho thấy các thanh hàng ngày của GameStop Corp. (GME)



1. Thanh này tăng và đóng cửa trên mức cao của swing high trước đó với khối lượng lớn hơn (nền xanh). Đó là một dấu hiệu của một xu hướng tăng tốt.
2. Một số nhà giao dịch kỳ vọng thị trường sẽ thu hẹp khoảng cách này. Thực tế là nó không phải là một dấu hiệu tăng giá khác.
3. Sự thoái lui cho thấy khối lượng duy trì thấp hơn trong năm thanh liên tiếp (nền đỏ). Đặc biệt, ba thanh giảm giá bắt đầu đợt pullback dường như không tạo ra nhiều sự quan tâm từ thị trường.

4. Do đó, thanh tăng giá này cung cấp một thiết lập pullback khối lượng thấp. Vì nó cũng đang bật ra khỏi mức hỗ trợ được hình thành bởi mức cao bị phá vỡ, đó là một thiết lập tuyệt vời. (Tìm hiểu thêm về sự thay đổi của hỗ trợ và kháng cự.)

Ví dụ này cho thấy cách quan sát khối lượng riêng lẻ là không đủ để tìm kiếm các giao dịch chất lượng hàng đầu. Chúng ta cần kết hợp phân tích hành động giá cơ bản để xác nhận chúng.

Ví dụ 2 - Pullback 50% với Volume thấp



Biểu đồ này cho thấy S&P 500 ETF (SPY) trong khung thời gian hàng ngày của nó.

1. Thanh tăng giá mạnh này đã tăng lên trên mức cao nhất cuối cùng của xu hướng mà không có kháng cự. Điều này tạo tiền đề cho một đợt pullback dài hạn.

2. Cú đảo chiều của phe gấu khá nhanh chóng này ngày càng ít được thị trường quan tâm khi volume giảm dần.
3. Khối lượng cao hơn chỉ trả lại với thanh đảo chiều tăng giá ở mức thoái lui 50% dựa trên đợt tăng giá cuối cùng. Bối cảnh ngụ ý một giao dịch dài hạn lớn.

(Vùng giữa mức thoái lui 50% và 61,8% là vùng thoái lui Fibonacci yêu thích của tôi.)

Ví dụ 3 - Climatic Moves Reverses (Và không xác nhận)

Chúng tôi đã sử dụng khối lượng giao dịch cao hơn tại các điểm cực đại của xu hướng mới như một dấu hiệu của một xu hướng lành mạnh. Nhưng có một ngoại lệ quan trọng.

Đó là khi khối lượng cao bất thường. Climatic price action và khối lượng là một dấu hiệu của xu hướng cạn kiệt và có thể dẫn đến sự đảo ngược. Do đó, trong những trường hợp như vậy, chúng ta không nên tìm kiếm các giao dịch pullback.

Hãy xem một ví dụ. Biểu đồ dưới đây cho thấy biểu đồ hàng ngày của Staples Inc. (SPLS)



1. Thanh này đóng cửa ở mức thấp mới với khối lượng cao hơn. Thanh tiếp theo tiếp tục giảm với khối lượng ngày càng tăng.
2. Tuy nhiên, khi thị trường tiếp tục rơi tự do, rõ ràng là khối lượng đã đạt đến climatic levels. (Tôi sử dụng Dải Bollinger (233,3) của biểu đồ khối lượng để giúp tìm climatic volume. Đây cũng là công cụ tôi đã áp dụng để tìm Thanh neo.)
3. Sự lao dốc dường như đã cạn kiệt. Do đó, mặc dù điều này đang tăng tốt với khối lượng suy yếu, chúng tôi không tìm kiếm các thiết lập ngắn hạn.

Sự lao dốc đáng sợ cũng là một mô hình Anti-Climax tăng giá. Đây là một mô hình được đề cập trong khóa học “Giao dịch trong ngày với Hành động giá” của tôi.

6.3 Kết hợp sự thoái lui khối lượng thấp với Hỗ trợ & Kháng cự

Mặc dù khối lượng rút lại thấp mang lại cơ hội mở rộng, nhưng các giao dịch tốt nhất không chỉ dựa vào phân tích khối lượng. Cả hành động giá của các thanh khối lượng thấp hơn và hỗ trợ / kháng cự xung quanh chúng cũng rất quan trọng.

Để tìm các giao dịch Pullback với khối lượng thấp, các nhà giao dịch swing có thể tìm kiếm các cổ phiếu có khối lượng giảm dần trong ba ngày qua. Sau đó, đánh giá mức hỗ trợ và kháng cự xung quanh hành động giá trước khi thực hiện một vị trí.

Tôi đã xây dựng chiến lược này dựa trên nguyên lý của Lý thuyết Dow rằng khối lượng sẽ xác nhận xu hướng. Và nó chỉ đại diện cho một cách để sử dụng khối lượng trong giao dịch của chúng tôi.

Nếu bạn muốn tìm hiểu mọi thứ có thể về phân tích khối lượng, cuốn sách của Anna Coulling (A Complete Guide To Volume Price Analysis) là điểm khởi đầu tốt nhất.

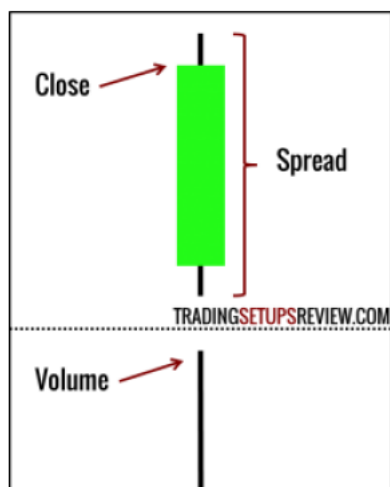
7 Hướng dẫn đầu tiên của bạn về phân tích chênh lệch khối lượng Volume Spread Analysis (VSA)

Bạn đã nghe nói về Phân tích chênh lệch khối lượng và giá trị mà nó có thể thêm vào phân tích của bạn. Nhưng nó có vẻ giống như một phương pháp giao dịch phức tạp với các thuật ngữ không phổ biến như “Không có thanh cầu - No Demand Bar” và “Khối lượng dừng - Stopping Volume”. VSA có thực sự khó để tiếp cận không?

Cùng nhau, hãy thực hiện bước đầu tiên để hiểu VSA. Với cái này hướng dẫn, bạn sẽ thấy rằng VSA là một phương pháp trực quan.

7.1 Phân tích chênh lệch khối lượng là gì (VSA)?

VSA là nghiên cứu về mối quan hệ giữa khối lượng và giá cả để dự đoán hướng thị trường.



Volume Spread Analysis (VSA) Breakdown

Đặc biệt, nó chú ý đến:

- ♦ Khối lượng
- ♦ Phạm vi / Chênh lệch (Chênh lệch giữa High và close)
- ♦ Giá đóng cửa liên quan đến phạm vi (Giá đóng cửa nằm gần đỉnh hay đáy của thanh giá?)

7.2 Ai là người phát minh ra VSA?

Có ba tên tuổi lớn trong sự phát triển của VSA.

- ♦ Jesse Livermore
- ♦ Richard Wyckoff
- ♦ Tom Williams

Jesse Livermore đã nói về một lý thuyết dựa trên sự thao túng thị trường. Ông cũng làm việc với lý thuyết của mình trong sự nghiệp giao dịch huyền thoại của mình. Tuy nhiên, ông không truyền lại các phương pháp giao dịch cụ thể. Di sản của ông là của một thương nhân chứ không phải một nhà giáo dục.

Richard Wyckoff quan tâm nhiều hơn đến giáo dục. Để tìm các phương pháp hoạt động trên thị trường, ông đã phỏng vấn các nhà giao dịch hàng đầu bao gồm Jesse Livermore. Wyckoff đề xuất ý tưởng về một “Nhà giao dịch tổng hợp - “Composite Trader” thể hiện toàn bộ thị trường. Ông đã sử dụng “Nhà giao dịch tổng hợp - “Composite Trader” để giải thích các giai đoạn thị trường accumulation, markup, distribution, và markdown.

Cả Jesse Livermore và Richard Wyckoff đều không sử dụng thuật ngữ “Phân tích chênh lệch khối lượng - “Volume Spread Analysis”. Chính Tom Williams đã sử dụng thuật ngữ này để mô tả các phương pháp mà ông đã xây dựng dựa

trên những ý tưởng của Richard Wyckoff. Sách và phần mềm của Tom Williams đã giúp thúc đẩy các khái niệm về VSA giữa các nhà giao dịch.

7.3 Why does VSA work?

Ý tưởng cơ bản là công chúng chỉ có thể kiếm tiền từ thị trường nếu chúng ta hiểu những gì các nhà giao dịch chuyên nghiệp đang làm. Và các nhà giao dịch chuyên nghiệp không phải là những người chơi nhỏ. Họ chơi lớn.

Do đó, họ để lại dấu chân của mình trong dữ liệu khối lượng. Khi các chuyên gia hoạt động tích cực, thị trường cho thấy khối lượng giao dịch cao. Ngược lại, khi khối lượng thị trường thấp, các chuyên gia cũng sẽ bó tay..

Sau đó là để hiểu những gì các ông lớn đang làm, chỉ nhìn vào hành động giá là không đủ. Chúng ta cần xem xét giá cả cùng với khối lượng.

7.4 VSA có hoạt động ở tất cả các thị trường không

VSA tập trung vào giá cả và khối lượng và tìm kiếm các hành động của các nhà giao dịch chuyên nghiệp. Do đó, miễn là thị trường có một nhóm các chuyên gia và cung cấp dữ liệu giá cả và khối lượng đáng tin cậy, thì tiền đề giao dịch của VSA vẫn được giữ vững.

Hầu như tất cả các thị trường tài chính (cổ phiếu, hợp

đồng tương lai, ngoại hối) dường như đều phù hợp.

Tuy nhiên, trong thị trường ngoại hối giao ngay (spot forex market), khối lượng là một khái niệm phức tạp. Bạn sẽ không nhận được khối lượng giao dịch thực tế. Bạn nhận được tick volume đo thời gian giá tăng hoặc giảm. Nếu bạn định sử dụng các phương pháp VSA để giao dịch ngoại hối giao ngay, bạn cần quyết định xem nguồn tick volume của bạn có phải là một đại diện đáng tin cậy cho khối lượng thực tế hay không. (Cần trợ giúp để quyết định? Diễn đàn ForexFactory có một cuộc thảo luận về giao dịch ngoại hối với VSA.)

7.5 How do we use VSA to trade?

Tôi sẽ không phủ nhận thực tế rằng VSA rất khó để làm chủ. Điều này là do các nhà giao dịch đã diễn giải các khái niệm VSA khác nhau theo cách khác nhau. Để giao dịch tốt với VSA cần nhiều năm thực hành và quan sát thị trường. (Hãy xem Jesse Livermore, Richard Wyckoff và Tom Williams đã dành bao nhiêu thời gian để nghiên cứu thị trường.)

Tuy nhiên, chúng ta vẫn có thể cải thiện giao dịch của mình bằng các khái niệm VSA cơ bản dễ hiểu. Do đó, trong hướng dẫn đầu tiên này, chúng ta sẽ xem xét hai khái niệm VSA đơn giản.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn có thể cải thiện giao dịch của mình bằng các khái niệm VSA cơ bản dễ hiểu. Do đó, trong hướng dẫn đầu tiên này, chúng ta sẽ xem xét hai khái niệm VSA đơn giản.

1. Không có nhu cầu (No Demand)
2. Không có áp lực bán hàng (No Selling Pressure)

Các khái niệm cơ bản của VSA

(Các định nghĩa sau đây dựa trên cuốn sách của Tom Williams về VSA - Nắm vững thị trường.)

7.5.1 Không có Demand trên thanh lên - No Demand on Up Bar

Nếu thị trường tăng với mức tăng chênh lệch và khối lượng giao dịch hợp đồng, thị trường đang không cho thấy nhu cầu. Nếu không có nhu cầu, nó không có khả năng tiếp tục tăng.

Để tìm thanh "No Demand":

1. Giá đóng cửa cao hơn thanh trước đó.
2. Khối lượng thấp hơn hai nền trước.
3. Spread (Phạm vi) hẹp.

7.5.2 Không có áp lực bán trên thanh xuống.

Nếu thị trường giảm với mức giảm chênh lệch và khối lượng giảm, thị trường không muốn bán. Như vậy, khả năng thị trường tiếp tục giảm là không cao.

Để tìm thanh "Không có áp lực bán":

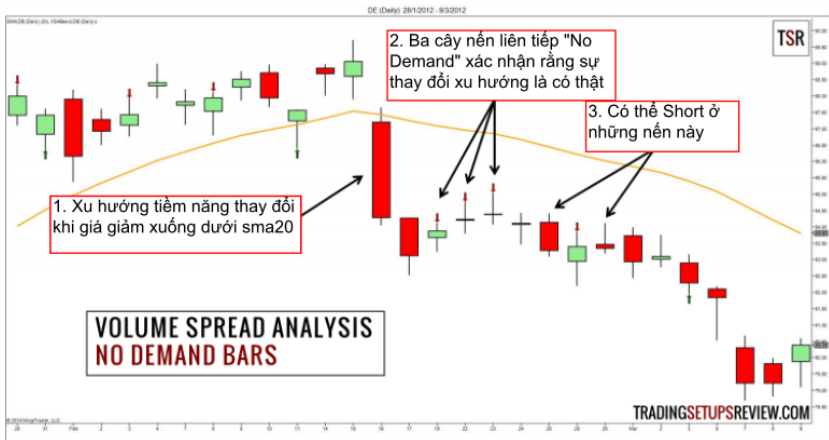
1. Giá đóng cửa thấp hơn thanh trước đó.
2. Khối lượng thấp hơn hai nền trước.
3. Spread (Phạm vi) hẹp.

VSA Trading Examples

Trong hai ví dụ dưới đây, chúng tôi sẽ sử dụng đường SMA 20 làm chỉ báo xu hướng của chúng tôi. Mục đích của chúng tôi là sử dụng các khái niệm “Không có cầu” và “Không có áp lực bán” để tìm các giao dịch thoái lui theo xu hướng.

Trong biểu đồ bên dưới, tôi đã đánh dấu thanh “Không có cầu” bằng mũi tên màu đỏ và thanh “Không có áp lực bán” bằng mũi tên màu xanh lá cây.

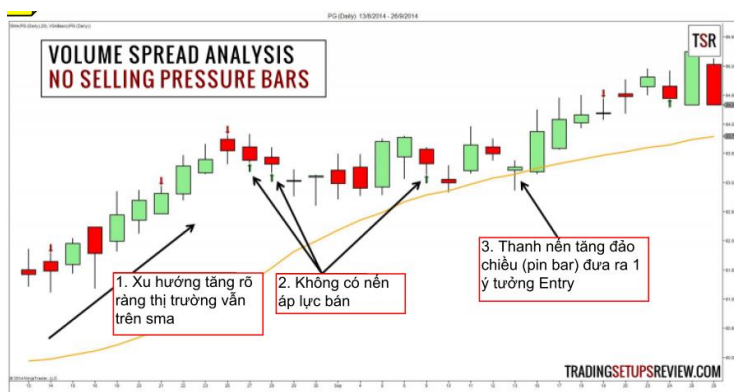
7.5.3 No Demand Bar - Giao dịch Short tiềm năng



Biểu đồ này cho thấy các thanh hàng ngày của Deere & Company (DE).

1. Thanh này đã chạm vào bên dưới đường SMA và ám chỉ một xu hướng giảm sắp xảy ra.
2. Ba thanh “**No Demand**” liên tiếp này xác nhận sự thiếu quan tâm của thị trường để tiếp tục chu kỳ tăng giá.
3. Do đó, chúng tôi đã có một bối cảnh tuyệt vời để xem xét một giao dịch ngắn hạn.

7.5.4 No Selling Pressure - Potential Long Trade - Không có áp lực bán - Giao dịch Long tiềm năng



Biểu đồ này cho thấy các thanh hàng ngày của The Proctor & Gamble Company (PG).

1. Thị trường đang trong xu hướng tăng mạnh và duy trì ở trên SMA.
2. Trong đợt sideways pullback này, chúng tôi đã quan sát thấy ba thanh "Không có Áp lực Bán - "No Selling Pressure". Nó gợi ý rằng những con gấu sẽ không xuất hiện và giai đoạn cho một giao dịch thoái lui tăng giá đã được thiết lập.
3. Thanh Pin tăng giá này cung cấp thanh thiết lập lý tưởng.

7.6 Chúng ta có thể tìm hiểu thêm về VSA ở đâu?

VSA đang trở nên phổ biến và không thiếu nguồn lực để nâng cao hiểu biết của bạn.

Books on VSA

- Master the Markets
- Trading In the Shadow of the Smart Money
- Trades About to Happen: A Modern Adaptation of the Wyckoff Method

7.7 Kết luận - VSA

Khối lượng có giá trị vì nó cung cấp một khía cạnh thị trường khác để phân tích. Khối lượng cũng nguy hiểm vì nó gây nhầm lẫn cho những người không hiểu nó.

Thực hiện mỗi lần một bước. Hãy nắm bắt các khái niệm VSA một cách đều đặn và sử dụng chúng trong giao dịch của bạn một cách thận trọng. Khi khối lượng bắt đầu có ý nghĩa với bạn, bạn sẽ thấy tiến bộ nhưng những cải tiến sẽ không đến trong một sớm một chiều.

8 Khối lượng dừng (Stopping Volume) trong Phân tích chênh lệch khối lượng (VSA) là gì?

Khối lượng dừng (Stopping Volume) là một khái niệm trong phân tích chênh lệch khối lượng. Nó đề cập đến sự gia tăng về khối lượng để ngăn thị trường giảm thêm.

Giả định ở đây là thị trường đang giảm. Sau đó, nó trải qua sự gia tăng về khối lượng đủ để ngăn chặn đà giảm. Đây là lý thuyết.

8.1 Đặc điểm của Stopping Volume Day

- ♦ Ngày nghỉ. (đóng cửa thấp hơn ngày hôm trước)
- ♦ Khối lượng rất lớn. (Tôi đã giải thích phương pháp của mình để tìm khối lượng lớn trong chương 2.)
- ♦ Đóng cửa gần mức cao nhất trong ngày.

(Dựa trên Tom William's Master the Markets.)

8.2 Stopping Volume và Price Action

Tốt nhất, khối lượng dừng sẽ bắt được mức thấp chính xác của xu hướng giảm (bắt đầu xu hướng tăng). Đây là điều thu hút những người tìm kiếm Chén Thánh đến với khái niệm VSA này. Tuy nhiên, thông thường, stopping volume chỉ đẩy thị trường vào một phạm vi giao dịch thay

vì đảo ngược nó.

Stopping volume không phải là một cảnh thường thấy. Khi bạn phát hiện ra nó, nó xứng đáng được xem kỹ hơn.

8.3 Three Stopping Volume Examples

Sideways Price Action



Biểu đồ trên cho thấy các thanh giá hàng ngày của Campbell Soup Company (CPB).

1. Thị trường đang trong xu hướng giảm.
2. Giá bị từ chối khỏi mức thấp của xu hướng mới với Stopping Volume.
3. CPB đã không đảo ngược xu hướng tăng. Thay vào đó, giá đã đi vào một phạm vi giao dịch.
4. Sau một đợt đột phá giả mạnh lên trên, một ngày Stopping Volume khác hình thành. Tuy nhiên, việc

Stopping Volume chỉ có ý nghĩa trong bối cảnh giá giảm. Do đó, tín hiệu thứ hai này có ít trọng lượng hơn trong phân tích của chúng tôi.

Deep Retracement



Đây là biểu đồ hàng ngày của Expedia Inc (EXPE).

1. Một lần nữa, bối cảnh hành động giá là giảm.
2. Sau một biên độ giao dịch chặt chẽ, thị trường giảm điểm và gặp stopping volume.
3. stopping volume ở đây mạnh hơn ví dụ CPB. Nó đã dẫn đến một xu hướng tăng giá gần như xóa bỏ đà lao dốc trước đó của thị trường.
4. Sau đó, thị trường tiếp tục giảm. (Tôi đã sử dụng nhãn "thoái lui sâu" với lợi ích của nhận thức muộn. Trong thời gian thực, tôi sẽ gọi nó là sự đảo ngược.)

Sharp Reversal



Biểu đồ này cho thấy hành động giá gần đây của S&P 500 ETF (SPY).

1. Thị trường giảm nhanh và gây ra nỗi sợ hãi.
2. Vào cuối đợt bán tháo, có hai ngày liên tiếp có stopping volume.
3. Ngay sau sự hình thành hiếm hoi này, giá đã đảo chiều và tăng mạnh.

8.4 Sử dụng khối lượng dừng (Stopping Volume) để tạo lợi thế giao dịch của bạn

Ví dụ cuối cùng cho thấy Stopping Volume bắt đầu chính xác của một xu hướng tăng. Những ví dụ trong sách giáo khoa như vậy không phổ biến. Vì vậy, đừng cố gắng bắt các điểm đảo chiều bằng một tín hiệu riêng biệt.

Kết hợp Stopping Volume với các công cụ kỹ thuật khác để có một giao dịch đảo chiều an toàn hơn.

Nếu bạn đang ở một vị trí Sort, hãy chốt lời khi có điểm Stopping Volume là một ý kiến hay. Nó có thể không phải là lối thoát hoàn hảo. Nhưng ngay cả khi bạn mong đợi xu hướng giảm tiếp tục, bạn vẫn có thể bán không trở lại ở mức giá cao hơn / tốt hơn.

Sự hình thành khối lượng lớn thường là những bước ngoặt quan trọng hoặc hỗ trợ / kháng cự. Do đó, kỳ vọng sẽ tìm thấy Stopping Volume với các thanh neo và Gaps cận kề. Trên thực tế, những khái niệm này không loại trừ lẫn nhau.

9 Ease of Movement Trading Strategy

Kết hợp giá và khối lượng giúp chúng tôi giải mã cung và cầu. Nhưng hiểu cung và cầu có ích lợi gì?

Chúng tôi muốn tìm con đường ít kháng cự nhất. Vì mục đích này, dự báo của Richard Arms với Ease of Movement indicator cũng khá phù hợp.

Mặc dù bạn có thể xem công thức của Ease of Movement, nhưng bạn không cần phải ghi nhớ công thức đó nếu bạn hiểu trực giác đằng sau nó. Đây là cách nó hoạt động.

Để thị trường tăng, nó phải khắc phục tình trạng tăng supply quá mức. Do đó, nếu giá tăng cho thấy khối lượng lớn, có nghĩa là nguồn cung đã dồi dào. Thị trường đã phải vượt qua supply trước khi tăng. Kết luận, thị trường tăng điểm là khó khăn.

Điều gì sẽ xảy ra nếu thị trường tăng với khối lượng nhẹ? Điều này có nghĩa là có rất ít supply vượt trội mà thị trường phải vượt qua để tăng. Do đó, thị trường tăng dễ dàng.

Tất nhiên, chúng ta cũng có thể áp dụng logic tương tự cho các thị trường giảm giá. Và kết quả là chỉ số Ease of Movement.

Chỉ báo Ease of Movement có line 0. Giá trị dương ngụ ý rằng thị trường đang tăng cao hơn một cách dễ dàng. Các

giá trị âm dẫn đến dễ dàng giảm. Biểu đồ dưới đây cho thấy một ví dụ.



9.1 Quy tắc giao dịch - EOM

Trong chiến lược này, chúng tôi đang tìm kiếm các nhà giao dịch bị mắc kẹt trong một xu hướng. Vì thế,

chúng tôi sẽ sử dụng chỉ báo EOM cho hai mục đích.

Đầu tiên là xác nhận một xu hướng. Đối với một xu hướng tăng giá, chúng tôi muốn một EOM tích cực được duy trì cùng với một thị trường đang tăng. Đối với một xu hướng giảm giá, chúng tôi muốn thấy các giá trị EOM âm. (Tham khảo Quy tắc giao dịch 1 bên dưới.)

Sau đó, chúng tôi sẽ chờ đợi một đợt giảm giá so với xu hướng được chỉ ra bởi chỉ báo EOM. Điều này sẽ giúp chúng tôi tìm ra túi của các nhà giao dịch ngược xu hướng bị mắc kẹt. (Tham khảo Quy tắc giao dịch 2 bên dưới.)

Chúng tôi đang sử dụng cài đặt EOM mặc định phổ biến của 14-kỳ.

Quy tắc xu hướng tăng

1. EOM tạo thành một cú xoay thấp trên đường 0.
2. EOM rơi xuống dưới vạch 0.
3. Mua khi giá tăng lên trên bất kỳ thanh tăng giá nào.

Quy tắc xu hướng giảm

1. EOM tạo thành một cú xoay cao dưới đường 0.
2. EOM di chuyển tăng lên trên đường 0.
3. Bán khi giá giảm xuống dưới bất kỳ thanh giảm giá nào.

9.2 Ví dụ về trading EOM

Winning Trade - CAH Daily



Đây là biểu đồ hàng ngày của Cardinal Health (CAH trên NYSE). Bảng điều khiển phía dưới hiển thị chỉ báo EOM màu xanh lam. Vạch số 0 của nó có màu đen.

1. Chỉ báo Ease of Movement đã hình thành một dao động thấp trên đường 0, xác nhận một xu hướng tăng giá. Lưu ý rằng chúng tôi không tìm kiếm mức thấp nhất của biến động giá. Chúng tôi đang tìm kiếm các mức thấp nhất được hình thành bởi EOM
2. Khi EOM trở nên tiêu cực, đó là một dấu hiệu cho thấy ít nhất một số nhà giao dịch chống lại xu hướng đã thực hiện các vị thế bán.
3. Giả sử rằng xu hướng tăng vẫn còn nguyên vẹn,

chúng tôi muốn làm mờ dần các nhà giao dịch phản xu hướng. Do đó, chúng tôi đã mua trên thanh tăng giá này.

- Mặc dù chỉ báo EOM chuyển sang tích cực sau khi chúng tôi tham gia dài hạn, nhưng giá trị của nó vẫn ở mức thấp. Nó ngụ ý khó khăn trong nỗ lực của thị trường để tiếp tục xu hướng tăng giá. Do đó, thật khôn ngoan khi giữ mục tiêu của chúng ta một cách thận trọng.

Losing Trade - AA Daily



Biểu đồ trên cho thấy các thanh giá hàng ngày của Alcoa Inc (AA trên NYSE).

- Chỉ báo EOM di chuyển đã hình thành một mức dao động thấp, duy trì sự trôi dạt tích cực của nó. Chế độ tăng giá đang bật.

2. Khi chỉ báo EOM giảm xuống dưới đường 0, đã đến lúc tìm kiếm các mục nhập dài.
3. Thanh bên trong tăng giá này là một thanh vào vững chắc.
4. Tuy nhiên, thị trường tiếp tục giảm ngay sau khi chúng tôi nhập cuộc.

Tập trung vào hành động giá trong cả hai ví dụ. Sự thoái lui trong winning trade là khoảng một nửa của chu kỳ tăng giá trước đó. Trong ví dụ losing, sự thoái lui đã đảo ngược toàn bộ chu kỳ tăng giá cuối cùng.

Trong trường hợp thứ hai, có khả năng là cấu trúc thị trường tăng giá đã bị xâm phạm. Do đó, giao dịch dài hạn dường như là một ý tưởng tồi khi chúng ta tính đến hành động giá.

9.3 Đánh giá - Chiến lược EOM

EOM là một chỉ báo tiện lợi thể hiện sự tương tác giữa hành động giá và khối lượng. Nếu bạn đồng ý với logic liên kết EOM của giá với khối lượng giao dịch, thì đây là chỉ báo dành cho bạn.

Các quy tắc giao dịch ở trên đại diện cho một thiết lập giao dịch đơn giản cho mục đích giáo dục. Do đó, chúng tôi đã sử dụng chỉ báo Ease of Movement cho cả việc xác định xu hướng và thời gian vào lệnh.

Tuy nhiên, trên thực tế, Richard Arms đã không thiết kế chỉ báo này như một giải pháp giao dịch hoàn chỉnh. Hầu hết các nhà giao dịch kết hợp nó với các phương pháp hoặc chỉ báo khác để có một phân tích mạnh mẽ hơn. Giá trị lớn nhất của nó là xác nhận các chỉ số khác với động lực khối lượng giá trực quan của nó.

Richard Arms đã thực hiện nghiên cứu sâu rộng về mối quan hệ giữa chuyển động thị trường và khối lượng. Ông cũng là người tiên phong cho các biểu đồ Equivolume độc đáo. Để tìm hiểu thêm về các công cụ và phương pháp giao dịch của anh ấy, hãy tham khảo cuốn sách của ông ấy "Eliminating Emotional Decisions with Arms Trading Strategies".

10 Chiến lược giao dịch On-Balance Volume

Dữ liệu thị trường quan trọng thứ hai sau giá là gì?

Một trong những nguyên lý chính của Lý thuyết Dow là khối lượng xác nhận xu hướng. Khối lượng tăng khi thị trường di chuyển cùng với xu hướng thị trường thực sự. Khối lượng giảm khi thị trường đi ngược lại xu hướng.

Joseph Granville đã nhận ra khối lượng quan trọng như thế nào đối với việc xác nhận xu hướng và tạo ra chỉ báo on-balance volume. Thành tích của Joseph Granville gây tranh cãi nhưng ảnh hưởng của ông đối với thị trường chứng khoán là điều phi thường đối với một nhà phân tích kỹ thuật. Đã có lúc Joseph Granville có thể khiến thị trường lao dốc bằng cách đưa ra triển vọng giảm giá.

Chỉ báo On-Balance Volume là tổng khối lượng tích lũy. Nếu thanh này đóng lại, hãy thêm khối lượng của thanh đó vào chỉ báo. Nếu thanh đóng xuống, trừ đi khối lượng của thanh đó.

Giá trị của on-balance volume không liên quan vì nó phụ thuộc vào thời điểm bạn bắt đầu tính toán chỉ số. Hướng của nó là chìa khóa để phân tích hiệu quả. Hầu hết thời gian, on-balance volume khớp với chuyển động của giá. Khi chúng phân kỳ, hãy tìm kiếm cơ hội để thoát ra khi không có sự hỗ trợ của khối lượng.

10.1 Quy tắc giao dịch On-Balance Volume

Trong chiến lược giao dịch On-Balance Volume (OBV) của chúng tôi, chúng tôi sử dụng chỉ báo OBV để làm mờ các điểm yếu về xu hướng pullback với sự trợ giúp của đường trung bình động có trọng số (weighted moving average).

Chiến lược Long

1. Giá WMA 233 kỳ đang dốc lên
2. WMA 233 kỳ của OBV đang dốc lên
3. Độ dốc của giá WMA chuyển sang âm nhưng độ dốc của OBV WMA vẫn dương (phân kỳ)
4. Tiếp tục mua khi giá WMA tích cực trở lại

Chiến lược Sort

1. Giá WMA kỳ 233 đang dốc xuống
2. WMA 233 kỳ của OBV đang dốc xuống
3. Độ dốc của giá WMA chuyển sang dương nhưng độ dốc của OBV WMA vẫn âm (phân kỳ)
4. Tiếp tục mua khi giá WMA trở lại tiêu cực

10.2 Ví dụ về Giao dịch On-Balance Volume

Winning Trade - Long Trade



Đây là biểu đồ hàng ngày của CVS Caremark Corporation (CVS on NYSE).

Bảng điều khiển phía dưới bên dưới đường màu xanh lam hiển thị chỉ báo OBV. Cả hai bảng đều có WMA 233 kỳ. Màu nền của bảng cho biết độ dốc WMA là dương hay âm.

1. Cả hai WMA đều có độ dốc dương. Xu hướng xác nhận khối lượng.
2. Giá giảm để kiểm tra mức dao động cao trước đó và sideways.
3. Độ dốc của giá WMA chuyển sang âm (lưu ý nền màu đỏ), nhưng độ dốc của OBV WMA vẫn dương.

Nó cho thấy rằng giá pullback không có sự hỗ trợ của khối lượng. "Số tiền ngớ ngẩn - dumb money" đang đẩy vận may của họ. Khi độ dốc WMA của giá trở lại dương, chúng tôi đã mua vào một động thái tăng giá mạnh.

Nhìn vào vòng tròn màu đen trên biểu đồ. Việc kiểm tra mức hỗ trợ tương tự cho thấy một đợt pullback khác không có hỗ trợ về khối lượng.

Một giao dịch thắng lợi khác từ chiến lược giao dịch OBV của chúng tôi.

Losing Trade - Short Trade



Biểu đồ hàng ngày này của Công ty Walgreen (WAG trên NYSE) cho thấy một thị trường phẳng (flat).

1. Cả hai WMA đều giảm để xác nhận xu hướng giảm.
2. Giá tăng mạnh và biến độ dốc WMA thành tích cực. Độ dốc của OBV WMA vẫn âm và ngụ ý rằng "tiền thông minh" không tham gia vào xu hướng đi lên đó. Tuân theo các quy tắc giao dịch, chúng tôi bán khống ở mũi tên màu đỏ khi WMA giảm. Tuy nhiên, giá đã đi ngược lại chúng ta với một động thái tăng giá mạnh khác.
3. WAG bắt giá trong một phạm vi giao dịch, và nhiều tín hiệu OBV xấu hơn xuất hiện. WMA gần như đi ngang trong biểu đồ này.

Sự thoái lui được đề cập trong điểm 2 kéo dài bất thường và là một dấu hiệu cảnh báo rằng xu hướng giảm không còn nguyên vẹn.

Ví dụ này cũng nêu rõ sự nguy hiểm của việc sử dụng chiến lược on-volume balance này một cách máy móc.

10.3 Đánh giá chiến lược giao dịch On-Volume Balance.

Khi xây dựng chiến lược giao dịch OBV này, tôi đã sử dụng các đường trung bình động có trọng số để giúp chúng tôi xác định các phân kỳ trước khi phóng to để phân tích chi tiết. Các quy tắc này có hiệu quả để chọn các chuyển động yếu tiềm ẩn để làm mờ dần.

Tuy nhiên, trình kích hoạt giao dịch của chúng tôi chắc chắn có chỗ để cải thiện. Kích hoạt giao dịch hiện tại của chúng tôi về việc tham gia khi cả hai WMA di chuyển theo cùng một hướng một lần nữa yêu cầu các điểm dừng lớn hơn. Vết rách thông thường của chúng tôi ở đầu kia của thanh tín hiệu không hiệu quả. Đặt điểm dừng ở swing cao / thấp cuối cùng để tránh bị quét SL. Cân nhắc sử dụng các mô hình đảo chiều cho các trình kích hoạt giao dịch.

Period 233 là thông số tiêu chuẩn của tôi để phân tích dài hạn. Nó hoạt động tốt trên các khung giờ hàng ngày. Tuy nhiên, đối với các khung thời gian trong ngày, bạn có thể muốn thử nghiệm với các khoảng thời gian ngắn hơn.

Như thể hiện trong ví dụ đầu tiên, trong các thị trường có xu hướng, chiến lược giao dịch OBV này cùng với các mức hỗ trợ / kháng cự là một cách tiếp cận giao dịch đáng tin cậy. Hơn nữa, chỉ báo khối lượng cân bằng OBV cung cấp một khía cạnh khác của thị trường để giúp chúng tôi xác nhận xu hướng.

Để tránh giao dịch xấu, không nhận tín hiệu trong các thị trường khác nhau. Nếu độ dốc WMA dao động lên xuống, thị trường có thể đang ở trong một phạm vi giao dịch. Ngoài ra, nếu sự phân kỳ độ dốc WMA (quy tắc giao dịch 3) kéo dài quá lâu, đừng lấy tín hiệu tiếp theo.

Tìm hiểu thêm về chỉ báo âm lượng cổ điển này với Joseph Granville's "New Key to Stock Market Profits".

11 Volume-Weighted Moving Average (VWMA) - A Simple Volume Tool

Sử dụng khối lượng trong giao dịch của bạn là một kỹ năng khó để thành thạo. Do đó, các nhà giao dịch có thể thấy các chỉ báo giao dịch khối lượng hữu ích. Nhưng thật không may, một số chỉ báo giao dịch khối lượng có nhiều đầu vào và khó hiểu. Đây là lý do tại sao đường trung bình động theo trọng số khối lượng (VWMA - Volume-Weighted Moving Average) là một lựa chọn tuyệt vời cho các nhà giao dịch mới.

11.1 Volume-Weighted Moving Average (VWMA) là gì?

So với các chỉ số được giới thiệu trước đó như On-Balance Volume (OBV) và Ease of Movement (EOM) thì VWMA rất đơn giản.

Đường trung bình động đơn giản (SMA) là giá trị trung bình của N giá đóng cửa trong quá khứ. Nó cung cấp cùng một trọng lượng cho mọi giá đóng cửa.

$$\text{SMA 3 ngày} = (C1 + C2 + C3) / 3$$

Đường trung bình động có trọng số theo khối lượng (VWMA - Volume-Weighted Moving Average) cũng vậy, ngoại trừ việc nó có trọng số khác nhau đối với mỗi giá đóng cửa. Giá đóng cửa của ngày có khối lượng lớn sẽ có

tỷ trọng lớn hơn.

$$\text{VWMA 3 ngày} = (C1 * V1 + C2 * V2 + C3 * V3) / (V1 + V2 + V3)$$

Ví dụ: nếu khối lượng của ngày 3 (V3) cao hơn, thì giá đóng cửa của nó (C3) sẽ có tác động lớn hơn.

11.2 Bỏ lỡ điểm (Missing the Point) - Giao dịch VWMA như một Moving Average thông thường

Đường trung bình động là một công cụ linh hoạt. Bạn có thể sử dụng độ dốc của nó như một bộ lọc xu hướng. Bạn có thể so sánh giá với đường trung bình động của nó để giải mã động lượng. Bạn cũng có thể xem đường trung bình động như một mức hỗ trợ hoặc kháng cự.

Đối với một nhà giao dịch hành động giá, đây là những phương pháp vững chắc để giao dịch đường trung bình. Nhưng họ bỏ lỡ điểm của VWMA, vì họ không sử dụng thuộc tính khối lượng của VWMA.

11.3 Sử dụng hiệu quả - Kết hợp VWMA với SMA điểm chuẩn để làm nổi bật tín hiệu khối lượng.

Để sử dụng đầy đủ VWMA, hãy so sánh nó với một SMA không bao gồm khối lượng.

SMA là một điểm chuẩn. Điều này có nghĩa là bạn nên chọn cùng một khoảng thời gian nhìn lại cho cả SMA và VWMA. Sự khác biệt duy nhất giữa hai đường trung bình là tỷ trọng khối lượng.

Điều quan trọng ở đây là khoảng cách giữa VWMA và SMA. Sự khác biệt của chúng cho thấy ảnh hưởng của trọng số khối lượng (volume weighting).

Nói chung, khối lượng sẽ tăng cùng với xu hướng và giảm theo xu hướng đó. Do đó, nói chung, nếu VWMA cao hơn SMA, điều đó có nghĩa là khối lượng đã cao hơn vào những ngày tăng. Khi VWMA nằm dưới SMA, nó cho thấy rằng những ngày giảm có khối lượng giao dịch cao hơn.

Hãy xem qua một số ví dụ về cách diễn giải VWMA bằng cách sử dụng SMA điểm chuẩn. (VWMA có màu xanh lam và SMA có màu cam.)

11.4 Ví dụ - Diễn giải VWMA

Xác nhận xu hướng



Biểu đồ trên cho thấy hợp đồng tương lai FDAX trong biểu đồ 3 phút. VWMA màu xanh lam nằm dưới đường SMA màu cam và xác nhận xu hướng giảm. Sự đảm bảo này rất hữu ích cho các nhà giao dịch đang cố gắng để lợi nhuận của họ chạy.

Tìm xu hướng suy yếu



Đây là biểu đồ hàng ngày của McDonald's Corporation (MCD on NYSE). Nó cho thấy VWMA di chuyển bên dưới SMA. Đó là một cảnh báo rõ ràng rằng xu hướng tăng thiếu hỗ trợ về khối lượng.

Hầu hết các đường trung bình động đều đưa ra cảnh báo đảo chiều thông qua sự giao nhau của giá. Do đó, họ chỉ thực hiện sau khi thị trường đảo chiều. Ở đây, thật ấn tượng khi VWMA cảnh báo chúng ta khi thị trường vẫn đang tăng giá.

Trade Divergences – giao dịch phân kỳ



Đây là biểu đồ hàng ngày của Texton Inc (TXT trên NYSE). Nó cho thấy sự phân kỳ giữa giá và khối lượng thể hiện cơ hội giao dịch.

VWMA rất phù hợp để theo dõi bối cảnh khối lượng giá. Tuy nhiên, nó không kích hoạt giao dịch. Sử dụng các chỉ báo hoặc mô hình giá khác làm kích hoạt giao dịch của bạn.

11.5 Volume Weighted Moving Average - Nâng cấp đơn giản.

Nếu bạn giao dịch với SMA, thêm VWMA là cách đơn giản để cải thiện phân tích thị trường của bạn. Tôi đã sử dụng VWMA 20 kỳ vì nó là công cụ phổ biến để giao dịch ngắn hạn. Bạn có thể áp dụng khái niệm tương tự bằng cách sử dụng các khoảng thời gian nhìn lại khác phù hợp với khung thời gian giao dịch của bạn.

Sử dụng VWMA với SMA tương tự như hệ thống đường trung bình động kép giống như thiết lập giao dịch 9/30. Tuy nhiên, một hệ thống trung bình động kép điển hình hoàn toàn không có tính năng khối lượng.

Kích thước của không gian giữa VWMA và SMA phản ánh ảnh hưởng của trọng số khối lượng (volume weighting). Do đó, khi VWMA và SMA điểm chuẩn trùng nhau (quấn lấy nhau), thị trường sẽ không hoạt động. Trong những trường hợp như vậy, không rút ra được kết luận mạnh mẽ gì.

Nhìn chung, VWMA cung cấp một bản nâng cấp đơn giản và hiệu quả cho hầu hết các nhà giao dịch.

Cùng tham gia thảo luận tại:

Telegram: <https://t.me/docvithitruong>

Hoặc Group facebook:

<https://www.facebook.com/groups/smc.ew.volume>

**CHÚC CÁC BẠN THÀNH CÔNG TRÊN
CON ĐƯỜNG TRADING**

How to trade with Volume

1	Introduction	1
2	Anchor Zones Trading Strategy - Chiến lược giao dịch vùng neo	3
2.1	Anchor Zones	4
2.2	Quy tắc giao dịch - Vùng neo	5
2.3	Ví dụ về giao dịch vùng neo	6
2.4	Đánh giá - Chiến lược giao dịch vùng neo.....	8
3	Vùng hỗ trợ và kháng cự đáng tin cậy với tín hiệu khối lượng lớn.	10
3.1	Hỗ trợ / kháng cự khối lượng lớn - SPY ETF	12
3.2	Hỗ trợ / kháng cự khối lượng lớn -LEN.....	14
3.3	Giao dịch với vùng hỗ trợ & kháng cự Volume cao	16
4	Volume thấp có thể dẫn đến một động thái bùng nổ (Explosive Moves).....	18
4.1	Chart ví dụ về Volume thấp.....	19
4.1.1	Những ngày có khối lượng thấp trước khi có những chuyển động bùng nổ.....	19
4.1.2	Low-Volume Days As Reversal Signals	20

4.1.3	Những ngày có khối lượng thấp bị bắt trong một phạm vi	21
4.2	Gợi ý giao dịch cho những ngày có khối lượng giao dịch thấp	22
4.3	Đừng bỏ qua khối lượng thấp	24
5	Thu lợi nhuận cao với Chiến lược giao dịch Pullback khối lượng thấp	25
5.1	Quy tắc giao dịch - Pullback volume thấp	26
5.2	Ví dụ về giao dịch pullback với khối lượng thấp	27
5.3	Đánh giá - Chiến lược giao dịch pullback với khối lượng thấp.	30
6	Chiến lược pullback khối lượng thấp (Mở rộng)	31
6.1	Tóm tắt - Thiết lập giao dịch pullback khối lượng thấp...	31
6.2	Mở rộng - Thiết lập giao dịch pullback khối lượng thấp..	33
6.3	Kết hợp sự thoái lui khối lượng thấp với Hỗ trợ & Kháng cự	38
7	Hướng dẫn đầu tiên của bạn về phân tích chênh lệch khối lượng Volume Spread Analysis (VSA)	39
7.1	Phân tích chênh lệch khối lượng là gì (VSA)?.....	40
7.2	Ai là người phát minh ra VSA?	41
7.3	Why does VSA work?	42
7.4	VSA có hoạt động ở tất cả các thị trường không	42

7.5	How do we use VSA to trade?	43
7.5.1	Không có Demand trên thanh lên - No Demand on Up Bar	45
7.5.2	Không có áp lực bán trên thanh xuống.	45
7.5.3	No Demand Bar - Giao dịch Short tiềm năng	46
7.5.4	No Selling Pressure - Potential Long Trade - Không có áp lực bán - Giao dịch Long tiềm năng	48
7.6	Chúng ta có thể tìm hiểu thêm về VSA ở đâu?	49
7.7	Kết luận - VSA	49
8	Khối lượng dừng (Stopping Volume) trong Phân tích chênh lệch khối lượng (VSA) là gì?	50
8.1	Đặc điểm của Stopping Volume Day	50
8.2	Stopping Volume và Price Action	50
8.3	Three Stopping Volume Examples	51
8.4	Sử dụng khối lượng dừng (Stopping Volume) để tạo lợi thế giao dịch của bạn	54
9	Ease of Movement Trading Strategy	55
9.1	Quy tắc giao dịch - EOM	56
9.2	Ví dụ về trading EOM	58
9.3	Đánh giá - Chiến lược EOM	61
10	Chiến lược giao dịch On-Balance Volume	62
10.1	Quy tắc giao dịch On-Balance Volume	63

10.2	Ví dụ về Giao dịch On-Balance Volume	64
10.3	Đánh giá chiến lược giao dịch On-Volume Balance.....	67

11 Volume-Weighted Moving Average (VWMA) - A Simple

Volume Tool	69
--------------------------	-----------

11.1	Volume-Weighted Moving Average (VWMA) là gì?.....	69
11.2	Bỏ lỡ điểm (Missing the Point) - Giao dịch VWMA như một Moving Average thông thường	70
11.3	Sử dụng hiệu quả - Kết hợp VWMA với SMA điểm chuẩn để làm nổi bật tín hiệu khối lượng.....	71
11.4	Ví dụ - Diễn giải VWMA	72
11.5	Volume Weighted Moving Average - Nâng cấp đơn giản.	75